ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG KHÁNH HẬU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4637 /QĐ-UBND	*Khánh Hậu, ngày 21 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án: Đường Phạm Văn Ngô.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG KHÁNH HẬU

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Nghị Quyết số 12/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của Hội đồng nhân dân phường Khánh Hậu về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3641/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND phường về việc Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4244/QĐ-UBND ngày 04/9/2026 của UBND phường Khánh Hậu về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và Kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4254/QĐ-UBND ngày 04/09/2026 của UBND phường Khánh Hậu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các danh mục công trình thuộc Kế hoạch đầu tư công năm 2026, phường Khánh Hậu;

Căn cứ Hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường Phạm Văn Ngô, do Công ty TNHH Tư vấn & Xây dựng Bách Khoa Việt lập số 09/2026/TMBCKTKT.BKV ngày 12/09/2026, đã được Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Miền Tây thẩm tra tại văn bản số 68/TVXDMT.2026 ngày 14/09/2026, và được Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thẩm định tại báo cáo số: 1754 /KQTĐ-KTHT&ĐT ngày 18/09/2026;

Theo đề nghị của Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng phường tại Tờ trình số 171 /TTr-BQLDA ngày 21/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Đường Phạm Văn Ngô, với các nội dung chủ yếu

sau:

1. Tên dự án: Đường Phạm Văn Ngô.

2. Nhóm dự án, Loại và cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế.

- Nhóm dự án: Nhóm C.

- Loại công trình: Công trình giao thông.

- Cấp công trình: Cấp III.

3. Mã định danh (nếu có): Không.

4. Địa điểm xây dựng dự án: Phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh.

5. Người quyết định đầu tư: UBND phường Khánh Hậu.

6. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng phường Khánh Hậu.

7. Nhà thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Tư vấn & Xây dựng Bách Khoa Việt.

8. Mục tiêu dự án:

- Hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực của phường mới thành lập, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của bà con trong khu vực.

- Tạo tiền đề cho sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trong vùng.

- Từng bước xây dựng hoàn chỉnh mạng lưới giao thông đồng bộ.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Địa điểm xây dựng : Phường Khánh Hậu - tỉnh Tây Ninh.
- Tổng chiều dài đường : 795m.
- Đầu tuyến : Đường Vành Đai.
- Cuối tuyến : Đường Hoàng Anh.
- Bề rộng mặt đường : 9.0m.
- Bề rộng vỉa hè : Mỗi bên rộng 2.35m.
- Hệ thống thoát nước : Xây dựng cống dọc D600 hai bên tuyến đường.
- Cấp thiết kế : Đường khu vực (TCVN13592: 2022).
- Vận tốc thiết kế : 50km/h.

- Bề rộng mặt đường xe chạy: 2.35m (vỉa hè) + 9.0m (mặt đường) + 2.35m (vỉa hè). Trong đó : Mặt đường 9.0m gồm 7.0m là đường hiện trạng và mở rộng mỗi bên 1.0m.

- Độ dốc ngang mặt đường: imđ = 2.0% (dốc ra mép đường).

- Độ dốc ngang mặt vỉa hè: ivh = 1.0% (dốc ra mặt đường).

- Kết cấu áo đường mềm (Kết cấu tái lập mặt đường - KC1):

+ Lớp BTNC12.5 dày 7.0cm, k ≥ 0,98.

+ Tưới nhựa thấm bám, lượng nhựa tiêu chuẩn 1.0kg/m².

+ Để liên kết tốt với mặt đường mở rộng thì cần cào bóc lớp bê tông nhựa trên mặt đường hiện hữu mỗi bên rộng 0.5m và sâu trung bình 7cm. Sau đó thảm lại lớp bên tông nhựa BTNC12.5 dày 7cm.

- Kết cấu áo đường mềm (Kết cấu phần mặt đường mở rộng - KC2):

+ Lớp BTNC12.5 dày 7.0cm, k ≥ 0,98.

+ Tưới nhựa thấm bám, lượng nhựa tiêu chuẩn 1.0kg/m².

+ Lớp cấp phối đá dăm loại 1, Dmax = 25 dày 15cm, k ≥ 0,98.

+ Lớp cấp phối đá dăm loại 1, Dmax = 37.5 dày 18cm, k ≥ 0,98.

+ Lớp đáy móng bằng cấp phối đá dăm loại 1, Dmax=37.5 dày 30cm, k ≥ 0,98.

- Kết cấu áo đường mềm (Kết cấu mặt đường vuốt nối vào các hẻm - KC3):

+ Lớp BTNC12.5 dày 7.0cm, k ≥ 0,98.

+ Tưới nhựa thấm bám, lượng nhựa tiêu chuẩn 1.0kg/m².

+ Lớp cấp phối đá dăm loại 1, Dmax = 25 dày 15cm, k ≥ 0,98.

+ Lớp cấp phối đá dăm loại 1, Dmax = 37.5 dày 18cm, k ≥ 0,98.

- Kết cấu áo đường mềm (Kết cấu xử lý mặt đường hư hỏng - KC4)

+ Lớp BTNC12.5 dày 7.0cm, k ≥ 0,98.

+ Tưới nhựa thấm bám, lượng nhựa tiêu chuẩn 1.0kg/m².

+ Lớp cấp phối đá dăm loại 1, Dmax = 25 dày 15cm, k ≥ 0,98.

+ Lớp bê tông đá 1x2 B22.5 (30MPa) dày 25cm.

- Thiết kế kết cấu vỉa hè (KC3):

+ Lát gạch BTXM (14.5x6) cm dày 6cm M400.

+ Lớp cát dày 4cm dầm chặt.

+ Bê tông đá 1x2 cấp B10 (15MPa) dày 6cm.

+ Lớp giấy dầu ngăn cách.

+ Đắp đất tận dụng từ đất đào đến cao độ thiết kế, k ≥ 0,95.

+ Nền vỉa hè được đầm chặt k ≥ 0,95 cho 20cm lớp trên cùng.

- Thiết kế kết cấu bó vỉa:

+ Bó vỉa bằng bê tông đá 1x2 B22.5(30MPa) dạng vát (xem chi tiết bản vẽ bó vỉa). Tại các vị trí bo cong vào hẻm, cổng các cơ quan thì bó vỉa được bo cong theo bán kính thiết kế.

+ Móng bó vỉa bằng bê tông đá 1x2 B10(15MPa).

- Thiết kế xử lý nền:

+ Nền vỉa hè được đào hoặc đắp đến cao độ thiết kế, sau đó lu lèn đạt độ chặt k ≥ 0.95 cho 20cm lớp trên cùng.

+ Nền đường mở rộng được đào và sau đó lu lèn cho đạt độ chặt k ≥ 0.98 cho 30cm lớp trên cùng.

- Thiết kế hệ thống cống thoát nước:

+ Kết cấu cống: Cống bê tông cốt thép có tải trọng thiết kế là tải trọng cao (cho phép xe H30), phương pháp đúc cống là quay li tâm.

+ Cống dọc được đặt trên lớp bê tông đá 1x2B15(20MPa).

+ Tại mỗi đốt cống bố trí 2 gối cống đối với cống có chiều dài từ 2m trở lên.

+ Móng cống được gia cố bằng cừ tràm Ø80-Ø100, dày 4.0m/cây và đóng với mật độ 16cây/m².

- Thiết kế công ngang:

+ Cống ngang D1000 tại Km0+290: Thiết kế 2 hầm ga GT10 và GP10, sau đó nối dài tuyến cống D1000 mỗi bên thêm 1.5m và xây dựng cửa xả 2 bên.

+ Đê quay dùng để ngăn nước thi công cửa xả cống ngang D1000 tại Km0+290.

+ Đê quay được đắp bằng đất tận dụng từ đất đào, sau khi thi công xong thì toàn bộ phần đất này được đào đổ đi. Đóng cừ tràm Ø80 -:- Ø100, dài 4,0m/cây 2 bên.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- Áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam về thiết kế đường giao thông và các Tiêu chuẩn khác liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng của dự án: 18.561.913.000 đồng *(Mười tám tỷ, năm trăm sáu mươi mốt triệu, chín trăm mười ba ngàn đồng).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 13.401.125.000 đồng.
- Chi phí Quản lý Dự án: 354.492.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 1.009.913.000 đồng.
- Chi phí khác: 2.014.593.000 đồng.
- Chi phí dự phòng: 1.781.790.000 đồng.

12. Thời gian thực hiện công trình: Năm 2026-2028.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Vốn ngân sách nhà nước.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây

dựng phường Khánh Hậu trực tiếp quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); **phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư** (nếu có): Không.

16. Các nội dung khác (nếu có): Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm triển khai thực hiện dự án đúng theo quy định của pháp luật hiện hành với các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này. Đồng thời, lưu ý các ý kiến thẩm định của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Thông báo số 1754/KQTĐ-KTHT&ĐT ngày 18/09/2026 để triển khai thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Tổng mức đầu tư được duyệt tại Điều 1 của Quyết định này là chi phí tối đa để chủ đầu tư tổ chức thực hiện dự án.

3. Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cân đối nguồn vốn, tham mưu UBND phường bố trí vốn để Chủ đầu tư đảm bảo hoàn thành dự án đúng tiến độ, bố trí vốn đúng thời gian quy định của pháp luật hiện hành, không để phát sinh nợ đọng trong xây dựng cơ bản.

4. Giao Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng tổ chức thực hiện nội dung theo quy định tại Khoản 5, Điều 39, Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ.

5. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng và các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, số liệu và toàn bộ kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật và nguồn vốn thực hiện dự án, đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng, Công ty TNHH Tư vấn & Xây dựng Bách Khoa Việt, Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Miền Tây và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- CT, PCT. UBND;
- LĐ VP. HĐND và UBND;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG KHÁNH HẬU T. TÂY NINH

Nguyễn Quốc Cường